

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ HVA
HVA INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 0303/2025/HVA

No: 0303/2025/HVA

Cần Thơ, ngày 03 tháng 03 năm 2025

Can Tho, March 3, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ BÁO CÁO TÀI CHÍNH
PERIODIC FINANCIAL REPORT DISCLOSURE

Kính gửi: - **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC.**
- **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.**
To: - ***STATE SECURITIES COMMISSION OF VIETNAM***
- ***HANOI STOCK EXCHANGE***

Thực hiện quy định tại Khoản 3 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty cổ phần đầu tư HVA thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính (BCTC) năm 2024 với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

According to the provisions of Clause 3, Article 14 of Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, issued by the Ministry of Finance, guiding the disclosure of information on the securities market, HVA Investment Joint Stock Company is disclosing its financial statements 2024 to the State Securities Commission and the Hanoi Stock Exchange as follows:

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Name of organization: HVA INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

- Mã chứng khoán: **HVA**

- Stock code: **HVA**

- Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, Việt Nam.

- Address: No.81, Nguyen Hien street, 91B Residential Area, An Khanh ward, Ninh Kieu district, Can Tho city, Viet Nam.

- Điện thoại liên hệ/Tel: 0914.611.909

Fax:

- Email: cbtt.hva@gmail.com

Website: <http://hva.group>

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of the information disclosure:

- **BCTC năm 2024/The financial statements 2024**

☒ BCTC riêng (TCNY không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc)/Separate Financial Statements (the Listed Organization has no subsidiaries, and the superior accounting unit has no affiliated units);

- ☐ BCTC hợp nhất (TCNY có công ty con)/*Consolidated Financial Statements (the Listed Organization has subsidiaries)*;
- ☐ BCTC tổng hợp (TCNY có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng)/*Combined Financial Statements (the Listed Organization has affiliated units with separate accounting systems)*.

- Các trường hợp thuộc diện phải giải trình nguyên nhân/Cases that require explanation:

- + Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC (đối với BCTC đã được soát xét/kiểm toán)/*The auditor provided an opinion that is not a full acceptance of the Financial Statements (for the Financial Statements that have been reviewed/audited)*:

☐ Có/Yes

☒ Không/No

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có/*Explanatory document if applicable:*

☐ Có/Yes

☐ Không/No

- + Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại (đối với BCTC được kiểm toán năm 2023)/*Profit after tax in the reporting period shows a deviation of 5% or more before and after the audit, shifting from loss to profit or vice versa (for the audited Financial Statements of 2023)*:

☐ Có/Yes

☒ Không/No

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có/*Explanatory document if applicable:*

☐ Có/Yes

☐ Không/No

- + Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước/*Profit after tax in the income statement for the reporting period changes by 10% or more compared to the same period of the previous year:*

☒ Có/Yes

☐ Không/No

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có/*Explanatory document if applicable:*

☒ Có/Yes

☐ Không/No

- + Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại/*Profit after tax in the income statement for the reporting period shifting from profit to loss compared to the same period of the previous year, or vice versa:*

☐ Có/Yes

☒ Không/No

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có/*Explanatory document in case of positive accumulation:*

☐ Có/Yes

☐ Không/No

34659
ÔNG T
Ổ PHẢ
ẦU T
IVA
U - TP

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày: 03/03/2025 tại đường dẫn: *This information has been disclosed on the company's website on 03/03/2025, at the following link:* <https://hva.group/cong-bo-thong-tin/>.

Tài liệu đính kèm/

Attachments:

- BCTC năm 2024/*The financial statements 2024;*
- Văn bản giải trình/*Explanatory document.*

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/
INFORMATION DISCLOSURE PERSON
LEGAL REPRESENTATIVE**



LÊ HÒA NHÃ



BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA



MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Tổng Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	4 - 5
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	13 – 25

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư HVA (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư HVA là công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104659943, đăng ký lần đầu ngày 19 tháng 5 năm 2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 17 tháng 12 năm 2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Cần Thơ cấp về việc thay đổi thông tin số điện thoại liên hệ và xác nhận số 1891/GXN-ĐKKD cấp ngày 07/02/2025 về việc thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.
- Điện thoại : 0914 611 909

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty trong năm là: kinh doanh bất động sản, đầu tư tài chính, cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ phần mềm.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm toán nội bộ và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán và Ban điều hành của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Vương Lê Vĩnh Nhân	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 8 năm 2022
Ông Vũ Hải Nam	Thành viên độc lập	Miễn nhiệm ngày 25 tháng 02 năm 2024
Ông Trương Gia Bảo	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 6 năm 2023
Ông Lưu Trường Bách	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 02 năm 2024
Ông Nguyễn Chí Công	Thành viên không điều hành	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 02 năm 2024
Ông Lê Hòa Nhã	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 02 năm 2024

Ủy ban Kiểm toán (“UBKT”)

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Lưu Trường Bách	Chủ tịch UBKT	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 02 năm 2024
Ông Nguyễn Chí Công	Chủ tịch UBKT	Miễn nhiệm ngày 02 tháng 02 năm 2024
	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 02 năm 2024
Ông Vũ Hải Nam	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 25 tháng 02 năm 2024

Ban điều hành

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Lê Hòa Nhã	Tổng Giám đốc	Ngày 14 tháng 11 năm 2023
Bà Phạm Thị Thu Lương	Kế toán trưởng	Ngày 01 tháng 10 năm 2020

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là ông Lê Hòa Nhã – Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 14 tháng 11 năm 2023).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Công ty.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Tổng Giám đốc


Lê Hòa Nhã

Ngày 24 tháng 02 năm 2025

Số: 2.0098/25/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư HVA (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 24 tháng 02 năm 2025, từ trang 06 đến trang 25, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

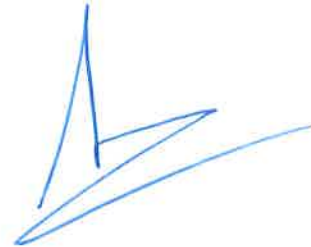
Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư HVA tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C Chi nhánh Hà Nội



Nguyễn Hoàng Đức – Thành viên Ban Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0368-2023-008-1
Người được ủy quyền
Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2025



Vũ Minh Khôi - Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 2897-2025-008-1

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		150.227.316.076	70.705.825.524
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	2.562.339.731	1.476.338.335
1. Tiền	111		2.562.339.731	1.476.338.335
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	14.145.490.410
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2a	-	14.145.490.410
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		147.373.899.187	55.000.000.000
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	6.580.000.000	45.000.000.000
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	793.899.187	10.000.000.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	140.000.000.000	-
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		-	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		-	-
1. Hàng tồn kho	141		-	-
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		291.077.158	83.996.779
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		103.438.166	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		187.638.992	83.996.779
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1.066.762.624	70.000.813.363
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		938.955.079	-
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.6	938.955.079	-
Nguyên giá	222		952.179.798	-
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(13.224.719)	-
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
Nguyên giá	225		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
Nguyên giá	228		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
Nguyên giá	231		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	70.000.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2b	-	60.000.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2b	-	10.000.000.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		127.807.545	813.363
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		127.807.545	813.363
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		151.294.078.700	140.706.638.887

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		3.718.304.167	496.128.117
I. Nợ ngắn hạn	310		3.718.304.167	496.128.117
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.7	1.428.114.001	48.000.000
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		-	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.8	1.868.004.285	139.684.024
4. Phải trả người lao động	314		372.185.881	109.228.500
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		50.000.000	65.316.114
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319		-	133.899.479
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		147.575.774.533	140.210.510.770
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.9	147.575.774.533	140.210.510.770
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		136.500.000.000	136.500.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		136.500.000.000	136.500.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		(191.363.636)	(191.363.636)
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		11.267.138.169	3.901.874.406
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		3.901.874.406	3.901.874.406
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		7.365.263.763	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		151.294.078.700	140.706.638.887

Người lập biểu



Phạm Thị Thu Lương

Kế toán trưởng



Phạm Thị Thu Lương

Lập, ngày 24 tháng 02 năm 2025

Tổng Giám đốc



Lê Hòa Nhã

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	16.724.562.362	37.452.263.110
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		16.724.562.362	37.452.263.110
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	9.277.044.833	36.924.500.300
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		7.447.517.529	527.762.810
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	4.618.276.558	546.581.299
7. Chi phí tài chính	22		-	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.4	2.781.616.668	1.324.290.223
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		9.284.177.419	(249.946.114)
11. Thu nhập khác	31		-	945.866.232
12. Chi phí khác	32		62.078.172	-
13. Lợi nhuận khác	40		(62.078.172)	945.866.232
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		9.222.099.247	695.920.118
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		1.856.835.484	139.184.024
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		7.365.263.763	556.736.094
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.5	540	41
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.6	540	41

Lập, ngày 24 tháng 02 năm 2025

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Phạm Thị Thu Lương

Phạm Thị Thu Lương

Lê Hòa Nhã

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		9.222.099.247	695.920.118
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.7	13.224.719	122.383.116
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(263.590)	(791.347.531)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		9.235.060.376	26.955.703
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(92.477.541.400)	42.531.119.150
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		-	-
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		1.504.524.590	(9.297.913.802)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(230.432.348)	8.209.352
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.9	(139.184.024)	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(82.107.572.806)	33.268.370.403
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(952.179.798)	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	35.000.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(13.600.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		14.145.490.410	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(80.000.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		70.000.000.000	19.000.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		263.590	1.090.889
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		83.193.574.202	(39.598.909.111)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	-	-
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	1.086.001.396	(6.330.538.708)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60 V.1	1.476.338.335	7.806.877.043
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70 V.1	2.562.339.731	1.476.338.335

Lập, ngày 24 tháng 02 năm 2025

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Phạm Thị Thu Lương

Phạm Thị Thu Lương

Lê Hòa Nhã

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Đầu tư HVA (sau đây gọi tắt là "Công ty") là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là kinh doanh thương mại.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty trong năm là: kinh doanh bất động sản, đầu tư tài chính, cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ phần mềm.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Cấu trúc Công ty

Công ty liên kết

Công ty chỉ đầu tư vào 01 công ty liên kết là Công ty Cổ phần Nông nghiệp Avina có trụ sở chính tại Tầng 4, số 109 phố Nguyễn Tuấn, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Hoạt động kinh doanh chính của công ty liên kết này là sản xuất thực phẩm khác chưa phân vào đâu. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại Công ty Cổ phần Nông nghiệp Avina cho các cá nhân (tỷ lệ sở hữu tại thời điểm đầu năm là 40%).

Chi nhánh hạch toán phụ thuộc

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Hồ Chí Minh	Tầng 5, tòa nhà Alpha Building, số 34 Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Chi nhánh Hà Nội	Tầng 3, tòa nhà SME Hoàng Gia, phố Cầu Đơ, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Chi nhánh Đà Nẵng	Số 26 Phan Huy Thực, Phường Nại Hiên Đông, Quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty có 20 nhân viên đang làm việc, trong đó có 15 nhân viên ký hợp đồng toàn thời gian (số đầu năm là 13 nhân viên, trong đó 06 nhân viên ký hợp đồng lao động toàn thời gian).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

3. Các khoản đầu tư tài chính

Công ty liên kết

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Ghi nhận ban đầu

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty liên kết

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty liên kết được trích lập khi công ty liên kết bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các bên tại và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ thực góp của Công ty tại công ty liên kết. Nếu công ty liên kết là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty liên kết cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí trực tiếp liên quan đến hoạt động đầu tư. Cổ tức và lợi nhuận của các năm trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập như sau:

- Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.
- Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của đơn vị được đầu tư, với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các bên tại đơn vị và vốn chủ sở hữu thực có tại ngày kết thúc năm tài chính nhân với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ thực góp của Công ty tại đơn vị đó.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có). Mức trích lập dự phòng căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm khấu hao</u>
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6

6. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

7. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

8. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hóa

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được giá.

10. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

11. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ bao gồm thuế thu nhập hiện hành, là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

12. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

13. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	331.603.193	105.788.734
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	2.230.736.538	1.370.549.601
Cộng	2.562.339.731	1.476.338.335

2. Các khoản đầu tư tài chính

2a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Số dư đầu năm là các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn 06 tháng với lãi suất 4,7%/năm, đã được tất toán trong tháng 01 năm 2024.

2b. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Đầu tư vào công ty liên kết - Công ty Cổ phần Nông nghiệp Avina ⁽ⁱ⁾	-	-	60.000.000.000	-
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác - Quỹ đầu tư khởi nghiệp Sáng tạo FundGo ⁽ⁱⁱ⁾	-	-	10.000.000.000	-
Cộng	-	-	70.000.000.000	-

- ⁽ⁱ⁾ Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0107901374 ngày 29 tháng 6 năm 2017, thay đổi lần thứ 10 ngày 06 tháng 05 năm 2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, Công ty Cổ phần Nông nghiệp Avina (tên gọi cũ: Công ty Cổ phần Tập đoàn Cà phê Avina/“Avina”) có vốn điều lệ là 150.000.000.000 VND. Trong năm, Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ 6.000.000 cổ phần Avina cho cá nhân với giá bán là 60.000.000.000 VND, bằng giá gốc. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty không còn sở hữu cổ phần Avina (Tại ngày đầu năm: Công ty sở hữu 6.000.000 cổ phần, tương đương 40% vốn điều lệ của Avina).

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- (ii) Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo Fundgo (“Fundgo”) do Công ty Cổ phần Trustpay quản lý được thành lập theo Thông báo số 3343 của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Cần Thơ ngày 31 tháng 3 năm 2022. Trong năm, Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp cho cá nhân với giá bán là 10.800.000.000 VND, lãi 800.000.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty không còn sở hữu vốn góp tại Fundgo.

3. Phải thu khách hàng ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu các bên liên quan	5.480.000.000	-
Công ty TNHH Dịch vụ Kim Tín Phát	250.000.000	-
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuỗi khối Onuschain	5.080.000.000	-
Công ty Cổ phần Công nghệ Giải pháp Quà tặng Doanh nghiệp	150.000.000	-
Phải thu các khách hàng khác	1.100.000.000	45.000.000.000
Phải thu tiền bán cổ phần (*)	-	45.000.000.000
Các nhà cung cấp khác	1.100.000.000	-
Cộng	1.100.000.000	45.000.000.000

(*) Số dư đầu năm là khoản phải thu tiền bán cổ phần Công ty Cổ phần Đại Phát Vina, đã được thu toàn bộ trong năm.

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ 34 Bạch Đằng	254.899.187	-
Công ty TNHH TCOM Global	520.000.000	-
Trả trước tiền mua cổ phần (*)	-	10.000.000.000
Các nhà cung cấp khác	19.000.000	-
Cộng	793.899.187	10.000.000.000

(*) Số dư đầu năm là khoản trả trước để mua cổ phần Công ty Cổ phần Tập đoàn Dược Bảo Châu theo Nghị quyết 0606/2023/NQ-HĐQT ngày 06 tháng 06 năm 2023. Ngày 05 tháng 08 năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 0508/2024/NQ-HĐQT thông qua việc thoái toàn bộ vốn đầu tư mua cổ phần này. Công ty đã ký các Biên bản làm việc số 06/08/2024/BBTT ngày 06/08/2024; số 2108/2024/BBTT ngày 21/08/2024 và nhận lại toàn bộ khoản trả trước này bằng hình thức chuyển khoản.

5. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu các bên liên quan ⁽ⁱ⁾	75.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuỗi khối ETH	10.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Hanagold	40.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuỗi khối Onuschain	25.000.000.000	-
Phải thu ngắn hạn khác ⁽ⁱⁱ⁾	65.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuỗi khối BNB	10.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuỗi khối BTC	20.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuỗi khối Cake	10.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuỗi khối Ton	10.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Công nghệ Vfilms	15.000.000.000	-
Cộng	140.000.000.000	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Số dư phải thu khác là các hợp đồng hợp tác kinh doanh, có lợi nhuận phân chia cố định 5%/năm, thanh toán định kỳ hàng tháng và không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của bên nhận hợp tác kinh doanh. Tài sản đảm bảo là các tài sản số hình thành từ hoạt động hợp tác kinh doanh. Trong đó:

- (i) Các hợp đồng hợp tác kinh doanh với các bên liên quan nhằm thực hiện các dự án khoa học công nghệ, thời gian hợp tác từ thời điểm ký hợp đồng đến khi hợp đồng bị chấm dứt (tối thiểu 12 tháng và tối đa là 05 năm).
- (ii) Các hợp đồng hợp tác kinh doanh với các công ty không phải bên liên quan nhằm thực hiện các dự án khoa học công nghệ và dự án đầu tư điện ảnh, thời gian hợp tác từ thời điểm ký hợp đồng đến khi hợp đồng bị chấm dứt (tối thiểu 6 tháng và tối đa là 05 năm).

6. Tài sản cố định hữu hình

Là phương tiện vận tải, truyền dẫn

	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
Số đầu năm	-	-	-
Mua trong năm	952.179.798	-	952.179.798
Khấu hao trong năm	-	(13.224.719)	(13.224.719)
Số cuối năm	952.179.798	(13.224.719)	938.955.079

7. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>	1.428.114.001	48.000.000
Công ty TNHH Tổng Công ty Công nghệ và Giải pháp CMC	1.423.146.001	-
Công ty Cổ phần Chứng khoán BOS	-	48.000.000
Các nhà cung cấp khác	4.968.000	-
Cộng	1.428.114.001	48.000.000

8. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế thu nhập doanh nghiệp	139.184.024	1.856.835.484	(139.184.024)	1.856.835.484
Thuế thu nhập cá nhân	-	19.742.062	(8.573.261)	11.168.801
Các loại thuế khác	-	7.000.000	(7.000.000)	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	500.000	57.741.274	(58.241.274)	-
Cộng	139.684.024	1.941.318.820	(212.998.559)	1.868.004.285

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	9.222.099.247	695.920.118
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	62.078.172	-
Các khoản điều chỉnh tăng	62.078.172	-
Thu nhập tính thuế	9.284.177.419	695.920.118
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	1.856.835.484	139.184.024

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

9. Vốn chủ sở hữu

9a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Năm trước				
Số dư đầu năm	136.500.000.000	(191.363.636)	3.345.138.312	139.653.774.676
Lợi nhuận trong năm	-	-	556.736.094	556.736.094
Số dư cuối năm	136.500.000.000	(191.363.636)	3.901.874.406	140.210.510.770
Năm nay				
Số dư đầu năm	136.500.000.000	(191.363.636)	3.901.874.406	140.210.510.770
Lợi nhuận trong năm	-	-	7.365.263.763	7.365.263.763
Số dư cuối năm	136.500.000.000	(191.363.636)	11.267.138.169	147.575.774.533

9b. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	13.650.000	13.650.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành	13.650.000	13.650.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông được mua lại	-	-
Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành	13.650.000	13.650.000

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

10. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

Tài sản thuê ngoài

Tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê hoạt động tài sản không thể hủy ngang theo các thời hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 1 năm trở xuống	1.634.019.756	594.000.000
Trên 1 năm đến 5 năm	742.846.504	643.500.000
Cộng	2.376.866.260	1.237.500.000

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động ở trên bao gồm:

- Tổng số tiền thuê 150 m² văn phòng tại toà nhà số 81 Nguyễn Hiền, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ với giá thuê là 49.500.000 VND/tháng (đã bao gồm thuế GTGT 10%). Hợp đồng thuê có thời hạn 25 tháng, tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.
- Tổng số tiền thuê 225 m² văn phòng tại 32-32B-34-34A Bạch Đằng 2, phường 2 quận Tân Bình với giá thuê là 86.668.313 VND/tháng (đã bao gồm thuế GTGT 10%). Hợp đồng thuê có thời hạn từ ngày 01/06/2024 đến ngày 06/09/2026.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng hóa	-	37.452.263.110
Doanh thu cung cấp dịch vụ	16.724.562.362	-
Cộng	16.724.562.362	37.452.263.110

1b. Doanh thu cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Trustpay	428.445.400	-
Chi nhánh Cần Thơ - Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Hanagold	36.000.000	-
Công ty TNHH Dịch vụ Kim Tín Phát	619.500.300	-
Công ty Cổ phần Công nghệ Delta Labs	80.000.000	-
Công ty Cổ phần Công nghệ Thể thao Run Together	1.583.616.400	-
Công ty TNHH Một thành viên Trustgroup	22.000.000	-
Công ty Cổ phần Đầu tư ETH	16.500.000	-
Công ty Cổ phần Fplus Technology	16.500.000	-
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuỗi khối Onuschain	7.907.500.000	-
Công ty Cổ phần Ideas Production	16.500.000	-
Công ty Cổ phần Công nghệ Giải pháp Quà tặng Doanh nghiệp	662.244.417	-
Công ty Cổ phần Livetrade	16.500.000	-
Công ty Cổ phần Công nghệ Pibridge	60.058.300	-

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn hàng hóa đã bán	-	36.924.500.300
Giá vốn cung cấp dịch vụ	9.277.044.833	-
Cộng	9.277.044.833	36.924.500.300

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	1.163.653	994.231
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	263.590	545.587.068
Lãi chuyển nhượng khoản đầu tư	800.000.000	-
Lãi hợp đồng hợp tác kinh doanh	3.816.849.315	-
Cộng	4.618.276.558	546.581.299

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

4. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	1.363.385.356	796.428.000
Chi phí đồ dùng văn phòng	40.084.922	789.996
Chi phí khấu hao tài sản cố định	13.224.719	122.383.116
Thuế, phí và lệ phí	6.500.000	3.500.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.132.125.309	385.015.350
Các chi phí khác	226.296.362	16.173.761
Cộng	2.781.616.668	1.324.290.223

5. Lãi trên cổ phiếu

5a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7.365.263.763	556.736.094
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	7.365.263.763	556.736.094
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	13.650.000	13.650.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	540	41

5b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo.

6. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	40.084.922	789.996
Chi phí nhân công	1.999.555.904	796.428.000
Chi phí khấu hao tài sản cố định	13.224.719	122.383.116
Chi phí dịch vụ mua ngoài	9.772.999.594	385.015.350
Chi phí khác	232.796.362	19.673.761
Cộng	12.058.661.501	1.324.290.223

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA

Địa chỉ: Số 81 Nguyễn Hiền, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Giao dịch với các bên liên quan khác

	Năm nay	Năm trước
Sử dụng dịch vụ do bên liên quan cung cấp		
Công ty TNHH Công nghệ Y tế MetaCare	849.279.300	-
Công ty Cổ phần Trustpay	2.400.000.000	-
Lợi nhuận hợp tác kinh doanh		
Công ty Cổ phần Công nghệ Chuỗi khối Onuschain	417.808.220	-
Công ty Cổ phần Trustpay	2.061.369.864	-
Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Hanagold	854.794.522	-

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.3 và V.5.

2. Thông tin về bộ phận

Hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm chủ yếu là cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin, dịch vụ phần mềm và tham gia góp vốn vào các hợp đồng hợp tác kinh doanh; và chỉ trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam. Do đó, Công ty không trình bày báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và theo khu vực địa lý.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Lập, ngày 24 tháng 02 năm 2025

Người lập biểu

Phạm Thị Thu Lương

Kế toán trưởng

Phạm Thị Thu Lương

Tổng Giám đốc



Lê Hòa Nhã

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ HVA
Số/No: 02/2025/CVGT-HVA
HVA INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY

*(V/v giải trình về chênh lệch lợi nhuận
sau thuế của BCTC năm 2024 so với năm
2023)*

*(Regarding the explanation of the
difference in after-tax profit of the 2024
financial statements compared to 2023)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Cần Thơ, ngày 03 tháng 03 năm 2025
Can Tho, March 3, 2025

Kính gửi: - **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
- **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.**
To: - **STATE SECURITIES COMMISSION.**
- **HANOI STOCK EXCHANGE**

Công ty cổ phần Đầu tư HVA (Mã chứng khoán HVA) xin chân thành cảm ơn sự quan tâm, hợp tác và giúp đỡ của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội trong thời gian qua.

HVA Investment Joint Stock Company (Stock code HVA) sincerely thanks the State Securities Commission and the Hanoi Stock Exchange for their attention, cooperation, and support over the past time.

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc Công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Based on Circular 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, of the Ministry of Finance guiding the disclosure of information on the Securities Market.

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2024/*Based on the 2024 financial statements.*

Công ty Cổ phần Đầu tư HVA xin giải trình về chênh lệch lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo tài chính năm 2024 so với Báo cáo tài chính năm 2023 của HVA như sau:

HVA Investment Joint Stock Company would like to explain the difference in after-tax profit in the 2024 financial statements compared to the 2023 financial statements of HVA as follows:

ĐVT: Đồng

Unit of measurement: Dong

STT/ No	Chỉ tiêu/ Metric	Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024/ From 01/01/2024 to 31/12/2024	Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023/ From 01/01/2023 to 31/12/2023	Chênh lệch/Discrepancy	
				Số tuyệt đối/ Absolute number	% tăng/giảm /increase/ decrease
1	LNST	7.365.263.763	556.736.094	6.808.527.669	1.222,94%

Giải trình nguyên nhân Lợi nhuận sau thuế thay đổi từ 10% trở lên tại BCTC năm 2024 so với BCTC năm 2023/Explanation of the reasons for the after-tax profit change of 10% or more in the 2024 financial statements compared to the 2023 financial statements:

Lợi nhuận sau thuế trên báo cáo tài chính năm 2024 tăng 6.808.527.669 VNĐ (bằng chữ: Sáu tỷ, tám trăm linh tám triệu, năm trăm hai mươi bảy nghìn, sáu trăm sáu mươi chín đồng) tương ứng tăng 1.222,94% so với năm 2023 do: sau thời gian tái cơ cấu các khoản đầu tư và mở rộng lĩnh vực kinh doanh, công ty có nguồn thu tăng thêm từ các khoản đầu tư tài chính và hoạt động kinh doanh về cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin, dịch vụ phần mềm dẫn đến lợi nhuận sau thuế tăng.

The after-tax profit in the 2024 financial statements increased by VND 6.808.527.669 (in words: Six billion, eight hundred and eight million, five hundred and twenty-seven thousand, six hundred and sixty-nine), corresponding to an increase of 1.222,94% compared to 2023 due to: After a period of restructuring investments and expanding business areas, the company has generated additional revenue from financial investments and business activities in providing IT services and software services, leading to an increase in after-tax profit.

Trên đây là nguyên nhân chủ yếu làm chênh lệch lợi nhuận sau thuế trên BCTC năm 2024 so với BCTC năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư HVA.

The above are the main reasons for the difference in after-tax profit between the 2024 financial statements and the 2023 financial statements of HVA Investment Joint Stock Company.

Công ty cổ phần Đầu tư HVA xin giải trình với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và thông báo cho các Cổ đông được biết.

HVA Investment Joint Stock Company would like to explain this to the State Securities Commission, the Hanoi Stock Exchange, and notify the shareholders accordingly.

Trân trọng cảm ơn!

Best regards! 

Nơi nhận/Recipient:

- Như Kính gửi/As
address;
- Lưu VT/Document
retention.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HVA
HVA INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR



LÊ HÒA NHÃ

